

Số: 3197/ĐĐ

Tây Ninh, ngày 29 tháng 9 năm 2026

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN (CƠ SỞ 2)
NGÀY 01 THÁNG 10 NĂM 2026

I. ĐẢM BẢO CẤP ĐIỆN SỰ KIỆN:

- Không có.

II. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	49.904.986	2.634.188	0	7.200
2	Pmax (MW)	2347,9	471,9	0,000	0,300
3	Pmin (MW)	1666,6	0	0,000	0,000

III. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

IV. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 01/10/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phân tử mang điện liên quan.

V. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

VI. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tải lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																				
1	01-10-26	18h00	01-10-26	22h30	XNLTĐTN	XNLTĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	01-10-26	18h00	01-10-26	22h00	XNLTĐTN	XNLTĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

3	01-10-26	08h00	01-10-26	11h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	01-10-26	18h00	01-10-26	19h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	01-10-26	08h00	01-10-26	18h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh công nghiệp các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Kiểm tra, chạy máy phát 100KVA.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
6	01-10-26	18h00	01-10-26	21h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ đêm các tủ thiết bị: phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
7	01-10-26	07h00	01-10-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bình Long - 172 XM Tây Ninh	Từ trụ 80 đến trụ 128	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
8	01-10-26	07h00	01-10-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG	Từ trụ 24/58 đến trụ 24/64	Lắp kim chống sét đường dây 110kV	Tăng cường giải pháp giảm sự cố do sét	0	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG	Cắt điện, cô lập đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																						
1	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 194/7/59B/25 đến trụ 194/7/59B/25/7/13 Long Hưng 3 tuyến 476BC	Từ trụ 194/7/59B/25 đến trụ 194/7/59B/25/7/1 3 nhánh rẽ 12,7kV Long Hưng 3 tuyến 476BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 194/7/59B/25 đến trụ 194/7/59B/25/7/13 Long Hưng 3 tuyến 476BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
2	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 20 đến trụ 29 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Từ trụ 20 đến trụ 29 đường dây 22kV Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 20 đến trụ 29 Bến Cầu - Campuchia 2 tuyến 474BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
3	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV 2 mạch từ trụ 55 đến trụ 63 tuyến 474BC - 471MB	Từ trụ 55 đến trụ 63 đường dây 22kV 2 mạch tuyến 474BC - 471MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 55 đến trụ 63 tuyến 474BC - 471MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

4	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/33/22P/1 đến trụ 53/142/33/22P/17 Phước Dân 3 tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/33/22P/1 đến trụ 53/142/33/22P/17 nhánh rẽ 12,7kV Phước Dân 3 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 53/142/33/22P/1 đến trụ 53/142/33/22P/17 Phước Dân 3 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
5	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/6 đến trụ 53/142/33 Phước Chi - Phước Lập tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/6 đến trụ 53/142/33 nhánh rẽ 12,7kV Phước Chi - Phước Lập tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 53/142/6 đến trụ 53/142/33 Phước Chi - Phước Lập tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
6	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/33/6 đến trụ 53/142/33/6/18 Phước Dân 1 tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/33/6 đến trụ 53/142/33/6/18 nhánh rẽ 12,7kV Phước Dân 1 tuyến 480BC	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 53/142/33/6 đến trụ 53/142/33/6/18 Phước Dân 1 tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
7	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 56B/22 đến trụ 56B/32 Sơ Rơ tuyến 478ĐH	Từ trụ 56B/22 đến trụ 56B/32 nhánh rẽ 12,7kV Sơ Rơ tuyến 478ĐH	Phát quang lưới điện hạ trung áp từ trụ 56B/22 đến trụ 56B/32 Sơ Rơ tuyến 478ĐH	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
8	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Cao su Bến Củi tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/2/1 đến trụ 471/2/43 Cao su Bến Củi tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 471/2/1 đến trụ 471/2/43 Cao su Bến Củi tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
9	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Cao su Bến Củi tuyến 475TĐ	Từ trụ 454 đến trụ 492 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 454 đến trụ 492 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
10	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 48B/2 Áp Láng tuyến 476HT	Từ trụ 48B/75 đến trụ 48B/75/23, từ trụ 48B/75/23 đến trụ 48B/75/23/12 Áp Láng tuyến 476HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 48B/75 đến trụ 48B/75/23, từ trụ 48B/75/23 đến trụ 48B/75/23/12 Áp Láng tuyến 476HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
11	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

12	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 81 tuyến 471PĐC	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 81 tuyến 471PĐC	Thí nghiệm định kỳ CBM, bảo trì Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 81 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt 3VS, 4FCO, tháo 3hotline Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 81 tuyến 471PĐC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 42/104 tuyến 471PĐC	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 42/104 tuyến 471PĐC	Thí nghiệm định kỳ CBM, lắp bổ sung MCB 2 cực 32A và cáp tín hiệu áp Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 42/104 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt 3VS, 4FCO, tháo 3hotline Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x100kVAr trụ 42/104 tuyến 471PĐC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 42/32 tuyến 471PĐC	Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 42/32 tuyến 471PĐC	Thí nghiệm định kỳ CBM, lắp FCO bảo vệ MBA cấp nguồn Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 42/32 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Khu phố Phước Đức B Phường Gia Lộc	Cắt 3VS, 3FCO, tháo 3hotline Giàn tụ bù trung áp ứng động 3x200kVAr trụ 42/32 tuyến 471PĐC Cắt CB trạm 400kVA Phước Đông 5 trụ 42/28 tuyến 471PĐC	123	1,0333	0,0020	0,0001	0,0000	0,079	1.170	
16	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây hạ áp từ trụ 42/4N/10 đến trụ 42/4N/10/8 tuyến 471PĐC	Đường dây hạ áp từ trụ 42/4N/10 đến trụ 42/4N/10/8 tuyến 471PĐC	Kéo dây hạ áp từ trụ 42/4N/10 đến trụ 42/4N/10/8, sang tải hạ áp giảm tải trạm trụ 42/4N/10/8 tuyến 471PĐC, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 42/4N/10, 42/4N/10/8 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Khu phố Phước Đức A Phường Gia Lộc	Cắt 3FCO TBA 250kVA Phước Đông 38 trụ 42/4N/10 tuyến 471PĐC Cắt 3FCO TBA 250kVA Phước Đông 25 trụ 42/4N/10/8 tuyến 471PĐC	188	1,5793	0,0031	0,0002	0,0000	0,119	1.750	
17	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây 22kV từ trụ 9B đến trụ 120 tuyến 471PĐC	Đường dây 22kV từ trụ 9B đến trụ 120 tuyến 471PĐC	Phát quang hành lang lưới điện hạ cao áp từ trụ 9B đến trụ 120 và các nhánh rẽ đầu nối trụ 65, 94 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trụ 67B/6/1 (XDM) An Dương Vương tuyến 474TN	Trụ 67B/6/1 (XDM) An Dương Vương tuyến 474TN	Hoàn chỉnh trạm 3x25kVA, kéo dây đầu nối, lắp vật tư phụ kiện trụ 67B/6/1 (XDM) An Dương Vương tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	01-10-26	07h30	01-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 1 đến trụ 60 Nguyễn Lương tuyến 476TN	Từ trụ 1 đến trụ 60 Nguyễn Lương tuyến 476TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 1 đến trụ 60 Nguyễn Lương tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 21B/1 Tân Biên tuyến 477TBI	Bảo trì trạm 21B/8, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 21B/3 đến trụ 21B/14 tuyến 477TBI	Bảo trì trạm 21B/8, xử lý khiếm khuyết lưới điện từ trụ 21B/3 đến trụ 21B/14 tuyến 477TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Ấp Thạnh Sơn xã Tân Biên	Cắt 3LBFCO trụ 21B/1 Tân Biên tuyến 477TBI	371	4,8069	0,0089	0,1859	0,0003	0,056	505	

21	01-10-26	08h00	01-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 476 trạm 110kV Suối Ngõ	Tuyến 476 trạm 110kV Suối Ngõ	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 173/36 đến trụ 173/36/166 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	01-10-26	08h00	01-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 479 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 479 trạm 110kV Tân Hưng	Lắp tiếp đất lắp lại trụ 85/34A, trụ 85/36A, trụ 85/39/6, trụ 85/39/9 tuyến 479TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	01-10-26	08h00	01-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 478 trạm 110kV Suối Ngõ	Tuyến 478 trạm 110kV Suối Ngõ	Lắp đặt biển số trụ, lắp tiếp đất lắp lại từ trụ 89A/1 đến trụ 89A/5/6 tuyến 478SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dò rỉ điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐL TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN	Từ trụ 41/16/11 đến trụ 41/16/32 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Thái Học tuyến 471TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 41/16/11 đến trụ 41/16/32 và các nhánh rẽ đường Nguyễn Thái Học tuyến 471TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 3x50kVA trụ 12/26 Thanh Tân - F tuyến 473CM	Từ trụ 12/26 đến trụ 12/27 đường Thanh Tân tuyến 473CM	Di dời TBA và nâng công suất trạm từ 3x50kVA lên 250kVA từ trụ 12/26 đến trụ 12/27 đường Thanh Tân tuyến 473CM (TTr SCTX 42)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Khu phố Thanh Lợi phường Bình Minh	- Cắt FCO, tháo hotline trạm 3x50kVA trụ 12/26 Thanh Tân - F tuyến 473CM - Cắt FCO trạm 3x25kVA trụ 12/27/1, tháo hotline nhánh rẽ trụ 12/27 Cấp nước Thanh Trung tuyến 473CM	179	1,5939	0,0030	0,0897	0,0002	0,137	1.235	
27	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 131/1 đến trụ 131/8/13 tuyến 476SD	Từ trụ 131/1 đến trụ 131/8/13 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 131/1 đến trụ 131/8/13 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 132/1 đến trụ 132/10 tuyến 476SD	Từ trụ 132/1 đến trụ 132/10 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 132/1 đến trụ 132/10 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 108 đến trụ 108/8, từ trụ 108 đến trụ 108/4/13 tuyến 476SD	Từ trụ 108 đến trụ 108/8, từ trụ 108 đến trụ 108/4/13 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 108 đến trụ 108/8, từ trụ 108 đến trụ 108/4/13 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 169 đến trụ 294 tuyến 476SD	Từ trụ 169 đến trụ 294 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 169 đến trụ 294 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	01-10-26	08h00	01-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 182/1P đến trụ 182/9P tuyến 476SD	Từ trụ 182/1P đến trụ 182/9P tuyến 476SD	Phát quang lưới điện cao, hạ áp từ trụ 182/1P đến trụ 182/9P tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
C. HOTLINE																					
	Không có																				

VII. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																				
1	03-09-26	06h00	07-10-26	18h00	XNLĐTN	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp điện 2	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	-Tháo thu hồi đoạn dây dẫn từ T15A qua T121 và đến cột công ngăn 172 trạm 110kV Trảng Bàng. -Thu hồi trụ T121 hiện hữu, phá vỡ móng T121 hiện hữu, thi công cọc khoan nhồi, đào móng và lắp dựng cột T16-XDM (trùng tim 121HH). -Thi công móng và lắp dựng cột từ VT17-XDM đến VT29-XDM (13 vị trí). -Thi công sang dây hiện hữu sang trụ XDM, kéo dây mới từ vị trí T16-XDM đến T102B. -Ôp thanh gia cường mặt cắt điện, lắp xà chống sét tại 102B, 102B/3 và thay phụ kiện, xà dây dẫn từ 102B đến trụ công ngăn 171 KCN Trảng Bàng. -Ôp thanh gia cường mặt cắt điện từ T1A đến T15A. -Kéo lại dây dẫn 2xACSR185 cho đoạn từ T15A qua T16 và đến cột công Ngăn 172 trạm 110kV Trảng Bàng.	Thi công công trình Cải tạo tuyến dây Trảng Bàng - Củ Chi từ 01 mạch lên 02 mạch, đoạn tiếp theo Quy hoạch điện lực TPHCM	0	Đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	Cắt điện cô lập đường dây 110kV 171 Trảng Bàng 2 - 172 Trảng Bàng - 171 KCN Trảng Bàng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Cắt điện liên tục 35 ngày
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
	Không có																				
C. HOTLINE																					
1	01-10-26	08h00	01-10-26	12h00	ĐL Trảng Bàng	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	Đường dây 22kV Trảng Bàng- Gò Dầu trụ số 62 tuyến 471TB.	Trụ số 62 tuyến 471TB.	Dựng trụ xen lưới 3 pha và lắp các phụ kiện trụ 62 tuyến 471TB	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC 471TB - Khóa chế độ tự đóng lại REC trụ 51 Hòa Bình tuyến 471TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	01-10-26	12h00	01-10-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	Xí nghiệp Dịch vụ Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ 22kV An Bình- Bỏ Héo trụ số 25C/77B tuyến 478TB.	Trụ số 25C/77B tuyến 478TB.	Thi công treo MBA 50kVA trụ 25C/77B tuyến 478TB	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC 478TB - Khóa chế độ tự đóng lại REC trụ 25C/2 An Bình tuyến 478TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

VIII. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

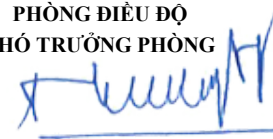
IX. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng KHCN-CĐS (để cập nhật trên Website);
- XN Lưới điện cao thế Tây Ninh (để thực hiện);
- XN Dịch vụ Điện lực Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Điện lực (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Hồ Hữu Ngọc